

Thực trạng lao động ở Việt Nam trong giai đoạn dịch bệnh COVID-19

Lê Minh Huyền

Trường Đại học Phan Thiết

Nguyễn Đức Đồng

Trường Đại học Nội vụ Hà Nội

Dịch Covid-19 trên thế giới vẫn diễn biến phức tạp, trong khi đó, ở Việt Nam, số ca mắc tiếp tục tăng nhanh tại hầu hết các tỉnh, thành phố chủ yếu do biến thể BA.2 của biến chủng Omicron làm lây lan nhanh hơn, tuy nhiên với tỷ lệ bao phủ vắc xin cao trên phạm vi toàn quốc. Theo Tổ chức Lao động quốc tế (ILO) cho rằng khả năng phục hồi của thị trường lao động năm 2022 chậm và không chắc chắn do đại dịch sẽ tiếp tục tác động đáng kể đến thị trường lao động toàn cầu nói chung và Việt Nam nói riêng. Chính vì vậy, việc quan tâm, chăm lo đời sống của người lao động trong giai đoạn hiện nay ở Việt Nam là yếu tố rất quan trọng để góp phần phát triển nền kinh tế bền vững trong bối cảnh toàn cầu hóa và dịch bệnh còn nhiều diễn biến phức tạp.

1. Mở đầu

Hiện nay, đại dịch Covid-19 trên thế giới vẫn diễn biến phức tạp, trong khi đó, ở Việt Nam, số ca mắc tiếp tục tăng nhanh tại hầu hết các tỉnh, thành phố chủ yếu do biến thể BA.2 của biến chủng Omicron làm lây lan nhanh hơn, tuy nhiên với tỷ lệ bao phủ vắc xin cao trên phạm vi toàn quốc, đặc biệt quan tâm chăm sóc đối tượng nguy cơ cao nên số ca chuyển nặng giảm và tỷ lệ tử vong trên số ca mắc giảm sâu. Tính đến 16 giờ ngày 27/3/2022, Việt Nam có 9.011,5 nghìn trường hợp mắc, trong đó 5.352 nghìn trường hợp đã được chữa khỏi và hơn 42,3 nghìn trường hợp tử vong.

Mặc dù vậy, Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) nhận định biến thể Omicron đang là một trở ngại đối với nền kinh tế toàn cầu năm 2022, khiến tốc độ tăng trưởng chậm lại, đặc biệt ở hai nền kinh tế lớn nhất là Hoa Kỳ và Trung Quốc. IMF đánh giá kinh tế toàn cầu bước vào năm 2022 với vị thế yếu hơn dự kiến trước đó, khi sự xuất hiện của biến thể Omicron vào cuối tháng 11/2021 đe dọa làm chậm quá trình phục hồi kinh tế. Tổ chức này đã hạ dự báo tăng trưởng GDP toàn cầu năm 2022 xuống 4,4%, giảm 0,5 điểm phần trăm so với dự báo đưa ra hồi tháng 10/2021.

Theo Tổ chức Lao động quốc tế (ILO) cho rằng khả năng phục hồi của thị trường lao động năm 2022 chậm và không chắc chắn do đại dịch sẽ tiếp tục tác động đáng kể đến thị trường lao động toàn cầu. ILO đã hạ mức dự báo về khả năng phục hồi của thị trường lao động năm 2022, với mức thâm hụt thời gian làm việc toàn cầu trong năm 2022 so với

Quý IV/2019 sẽ tương đương với 52 triệu việc làm toàn thời gian. Tỷ lệ thất nghiệp toàn cầu dự kiến sẽ duy trì ở mức cao hơn trước đại dịch Covid-19 ít nhất cho đến năm 2023. Ước tính thất nghiệp toàn cầu năm 2022 là 207 triệu người, so với 186 triệu năm 2019. Tỷ lệ tham gia lực lượng lao động toàn cầu năm 2022 dự kiến sẽ vẫn thấp hơn 1,2 điểm phần trăm so với năm 2019. Chính vì vậy, việc quan tâm, chăm lo đời sống của người lao động là yếu tố rất quan trọng để góp phần phát triển nền kinh tế bền vững trong bối cảnh toàn cầu hóa và dịch bệnh còn nhiều diễn biến phức tạp.

2. Thực trạng lực lượng lao động ở Việt Nam hiện nay

Tuy nhiên, với quyết tâm phục hồi và phát triển kinh tế để không lỡ nhịp với đà phục hồi của kinh tế thế giới, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 về chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình. Các Bộ, ngành, địa phương đã tập trung xây dựng kế hoạch hành động để thực hiện đồng bộ các giải pháp. Cùng với đó, sự ủng hộ của Nhân dân cả nước và niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp, Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của Chính phủ đã phát huy tác động, hiệu quả, tạo động lực khôi phục và phát triển kinh tế nhanh và bền vững. Kinh tế - xã hội 3 tháng đầu năm 2022 của nước ta đã đạt được nhiều kết quả tích cực, hầu hết các ngành, lĩnh vực có xu hướng phục hồi và tăng trưởng trở lại.

Thị trường lao động việc làm của Việt Nam quý I năm 2022 đã dần phục hồi trở lại cùng nền kinh tế thích ứng linh hoạt. Lực lượng lao động, số người có việc làm quý I năm 2022 tăng so với quý trước và so với cùng kỳ năm trước, đặc biệt lao động trong ngành dịch vụ tăng đáng kể so với quý trước. Thu nhập bình quân tháng của người lao động tăng so với quý trước và so với cùng kỳ năm trước. Mặc dù cao hơn so với cùng kỳ năm trước nhưng tỷ lệ thất nghiệp và thiếu việc làm trong độ tuổi lao động đều giảm so với quý trước.

2.1. Lực lượng lao động

Lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên trong quý I năm 2022 là 51,2 triệu người, tăng hơn 0,4 triệu người so với quý trước và tăng khoảng 0,2 triệu người so với cùng kỳ năm trước. So với quý trước, lực lượng lao động ở cả hai khu vực nông thôn và thành thị đều tăng khoảng 0,2 triệu người, lực lượng lao động nam tăng nhiều hơn so với lực lượng lao động nữ (0,3 triệu lao động của nữ so với gần 0,2 triệu lao động của nam).

Tỷ lệ tham gia lực lượng lao động quý I năm 2022 là 68,1%, tăng 0,4 điểm phần trăm so với quý trước và giảm 0,6 điểm phần trăm so với cùng kỳ năm trước. Tỷ lệ tham gia lực lượng lao động của nữ là 62,1%, thấp hơn 12,4 điểm phần trăm so với nam (74,5%). Tỷ lệ tham gia lực lượng lao động khu vực thành thị là 65,9%, trong khi đó tỷ lệ này ở nông thôn là 69,5%. Xem xét theo nhóm tuổi, tỷ lệ tham gia lực lượng lao động ở khu vực thành thị thấp hơn khu vực nông thôn ở các nhóm tuổi trẻ và nhóm tuổi già, trong đó chênh lệch nhiều nhất được ghi nhận ở nhóm 55 tuổi trở lên (thành thị: 33,5%; nông thôn: 47,2%) và nhóm từ 15-24 tuổi (thành thị: 36,6%; nông thôn: 45,2%). Điều này cho thấy, người dân tại khu vực nông thôn gia nhập thị trường lao động sớm hơn và rời bỏ thị trường muộn hơn khá nhiều so với khu vực thành thị.

Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng, chứng chỉ quý I năm 2022 là 26,1%, không thay đổi so với quý trước và cao hơn 0,1 điểm phần trăm so với cùng kỳ năm trước. Trong tổng số 23,9 triệu người từ 15 tuổi trở lên không tham gia thị trường lao động (ngoài lực lượng lao động) của quý I năm 2022, có 13,0 triệu người trong độ tuổi lao động, tập trung nhiều nhất ở nhóm 15-19 tuổi (5,7 triệu người).

2.2. Số người có việc làm

Trong những tháng đầu năm tình hình kinh tế-xã hội nói chung và tình hình lao động việc làm nói riêng có nhiều chuyển biến tích cực. Số người từ 15 tuổi trở lên có việc làm là 50,0 triệu người, tăng 962,6 nghìn người so với quý trước và tăng 132,2 nghìn người so với cùng kỳ năm trước. Trong đó,

tăng chủ yếu ở khu vực thành thị và ở nam giới (tương ứng là tăng 850,2 nghìn người và 203,6 nghìn người so với cùng kỳ năm trước).

Trong tổng số 50,0 triệu lao động có việc làm, lao động trong khu vực dịch vụ chiếm tỷ trọng lớn nhất với 38,7%, tương đương 19,4 triệu người, tiếp đến là lao động trong khu vực công nghiệp và xây dựng, chiếm 33,5%, tương đương 16,8 triệu người. Lao động trong khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng thấp nhất, 27,8%, tương đương 13,9 triệu người. So với quý trước và cùng kỳ năm trước, lao động trong khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản đều giảm lần lượt là 426,8 nghìn người và 192,2 nghìn người; lao động trong khu vực công nghiệp và xây dựng giảm 82,7 nghìn người so với quý trước nhưng tăng 661,3 nghìn người so với cùng kỳ năm trước; lao động trong ngành dịch vụ tăng mạnh so với quý trước (gần 1,5 triệu người) nhưng vẫn thấp hơn so với cùng kỳ năm trước 336,8 nghìn người.

Số người có việc làm phi chính thức chung (bao gồm cả lao động làm việc trong hộ nông nghiệp) trong quý I năm 2022 là 33,4 triệu người, tăng 97,5 nghìn người so với quý trước và giảm 992,1 nghìn người so với cùng kỳ năm trước. Tỷ lệ lao động có việc làm phi chính thức chung quý I năm 2022 là 66,7%, giảm 1,1 điểm phần trăm so với quý trước và giảm 2,1 điểm phần trăm so với cùng kỳ năm trước.

Số người có việc làm phi chính thức, phi hộ nông, lâm nghiệp và thủy sản là 21,4 triệu người, tăng 2,0 triệu người so với quý trước và tăng 695,4 nghìn người so với cùng kỳ năm trước. So với quý trước, tốc độ tăng lao động phi chính thức phi hộ nông, lâm nghiệp và thủy sản cao hơn so với tốc độ tăng của lao động chính thức gần 5 điểm phần trăm, điều này cho thấy thị trường lao động phục hồi chưa thực sự bền vững.

2.3. Lao động thiếu việc làm

Chương trình phục hồi, phát triển kinh tế-xã hội theo Nghị quyết 11/NQ-CP với các giải pháp cụ thể, như hỗ trợ người lao động quay trở lại thị trường lao động, người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp đã làm cho thị trường lao động quý I năm 2022 khởi sắc hơn, tiếp nối với thành quả phục hồi đã ghi nhận được ở quý IV năm 2021. Số người thiếu việc làm trong độ tuổi [3] quý I năm 2022 là khoảng 1,3 triệu người, giảm 135,2 nghìn người so với quý trước và tăng 357,5 nghìn người so với cùng kỳ năm trước. Tỷ lệ thiếu việc làm của lao động trong độ tuổi quý I năm 2022 là 3,01%, giảm 0,36 điểm phần trăm so với quý trước và tăng 0,81 điểm phần trăm so với cùng kỳ năm trước. Tỷ lệ thiếu việc làm của lao động trong độ tuổi ở khu vực thành thị thấp hơn so với khu vực nông thôn (tương ứng là 2,39% và

3,40%). Tình hình thiếu việc làm đã quay trở lại với thực trạng thường được quan sát ở nước ta với xu hướng tỷ lệ này ở khu vực nông thôn thường cao hơn khu vực thành thị, sau khi chứng kiến 3 quý liên tiếp từ quý II đến quý IV năm 2021 với diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 đã đẩy tỷ lệ thiếu việc làm ở thành thị cao hơn khu vực nông thôn.

d) Thất nghiệp trong độ tuổi lao động

Sự quyết tâm của Chính phủ trong việc đẩy nhanh quá trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội của đất nước ngay trong quý I năm 2022 đã giúp một bộ phận người lao động sớm quay trở lại thị trường lao động. Chính vì vậy, tình hình thất nghiệp ở quý I năm 2022 đã khả quan hơn, thay vì dịch bệnh diễn biến phức tạp như trước đây, người lao động khó có cơ hội tìm được việc làm thì nay họ đã có thể tham gia vào thị trường lao động thuận lợi hơn. Số người thất nghiệp trong độ tuổi lao động quý I năm 2022 là khoảng 1,1 triệu người, giảm 489,5 nghìn người so với quý trước và tăng 16,7 nghìn người so với cùng kỳ năm trước. Tỷ lệ thất nghiệp trong độ tuổi lao động quý I năm 2022 là 2,46%, giảm 1,1 điểm phần trăm so với quý trước và tăng 0,04 điểm phần trăm so với cùng kỳ năm trước. Tỷ lệ thất nghiệp trong độ tuổi của khu vực thành thị là 2,88%, giảm 2,21 điểm phần trăm so với quý trước và giảm 0,31 điểm phần trăm so với cùng kỳ năm trước.

Tỷ lệ thất nghiệp của thanh niên 15-24 tuổi quý I năm 2022 là 7,93%, giảm 0,85 điểm phần trăm so với quý trước và tăng 0,49 điểm phần trăm so với cùng kỳ năm trước. Tỷ lệ thất nghiệp của thanh niên khu vực thành thị là 9,3%, cao hơn 2,10 điểm phần trăm so với khu vực nông thôn.

3. Một số đề xuất giải quyết lực lượng lao động ở Việt Nam hiện nay

Để đảm bảo tăng trưởng ổn định, phát triển kinh tế đất nước bền vững và giữ mục tiêu định hướng phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa mang màu sắc của Việt Nam, theo tác giả cần quan tâm nhiều hơn nữa đến chính sách tiền lương và đời sống an sinh xã hội cho người dân nói chung và người lao động nói riêng, như:

Thứ nhất, đổi mới chính sách tiền lương theo hướng có lợi cho người lao động và có chính sách hỗ trợ kịp thời cho người lao động trong tình hình đại dịch covid-19 còn nhiều diễn biến khó lường, đặc biệt, chăm lo gói an sinh xã hội kịp thời đến lực lượng lao động hiện nay. Sử dụng thể chế, các nguồn lực, công cụ điều tiết, cơ chế, chính sách và thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, bảo đảm an sinh, nâng cao phúc lợi xã hội cho người lao động.

Thứ hai, xây dựng, hoàn thiện khung pháp lý, thử nghiệm cơ chế, chính sách đặc thù để thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, kinh tế số, phát triển các mô hình kinh tế mới, khởi nghiệp sáng tạo,... có chính sách thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 giúp cho thị trường lao động khởi sắc nhằm thu hút các nhà đầu tư nước ngoài mạnh dạng đầu tư và yên tâm làm ăn ở Việt Nam.

Thứ ba, xây dựng cơ chế đồng bộ nhằm bảo đảm sự hài hòa lợi ích giữa doanh nghiệp và người lao động, trong đó, cần chú trọng bảo vệ quyền lợi người lao động yếu thế trước các doanh nghiệp chỉ biết chăm lo lợi nhuận mà ít quan tâm đến đời sống, vật chất, tinh thần của người lao động. Cụ thể, đại dịch covid-19 vừa qua đã bộc lộ nhiều chính sách bất cập giữa người lao động và doanh nghiệp làm gia tăng gánh nặng an sinh xã hội cho Nhà nước mà phần lớn các doanh nghiệp chưa có ý thức trách nhiệm với người lao động và chưa thật sự tự nguyện chia sẻ gánh nặng với Nhà nước về giải quyết bài toán lao động và tiền lương cho người lao động trong giai đoạn dịch bệnh Covid-19.

Thứ tư, Đảng, Nhà nước cần tăng cường mở cửa hội nhập sâu, rộng, đa dạng hóa, đa phương hóa để thúc đẩy hợp tác quốc tế nhằm tạo nhiều cơ hội việc làm và lương cao cho người lao động, đặc biệt, quan tâm hơn nữa đến công tác đào tạo nhân lực chất lượng cao, có tay nghề giỏi, chuyên môn cao để cạnh tranh với thị trường lao động toàn cầu hóa.

Thứ năm, phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh đại đoàn kết con người Việt Nam và khơi dậy mạnh mẽ khát vọng phát triển của dân tộc, tinh thần yêu nước, tự hào, ý chí tự cường và lòng nhân ái, tinh thần đoàn kết, đồng thuận xã hội để người lao động cả nước thấy được giá trị của bản thân mình và có cơ hội thể hiện sự đóng góp sức lao động của mình vì sự nghiệp phát triển đất nước hùng cường, góp phần đảm bảo phát triển kinh tế đất nước bền vững trước xu thế toàn cầu hóa và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0./.

Tài liệu tham khảo

<https://www.gso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2022/03/bao-cao-tinh-hinh-kinh-te-xa-hoi-quy-i-nam-2022/>

<http://baotnvn.vn/tin-tuc/Binh-luan/3419/Can-dieu-kien-rang-buoc-doanh-nghiep-phat-trien-dung-huong>